

Số: 209/BC-BCĐ

Điện Biên, ngày 14 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Sơ kết 6 tháng đầu năm 2022 về kết quả triển khai, thực hiện
Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực
điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025,
tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Điện Biên**

I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

1. Công tác chỉ đạo triển khai

- Thực hiện Kế hoạch số 585/KH-UBND, ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Điện Biên, UBND huyện ban hành kế hoạch số 599/KH-UBND-CA, ngày 24/3/2022 về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 676/QĐ-BCĐ, ngày 24/3/2022 của UBND huyện về việc thành lập Ban chỉ đạo, tổ giúp việc triển khai Đề án 06 và Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo huyện. Giao cho Công an huyện là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nội dung của Đề án 06 của các đơn vị về Trưởng ban chỉ đạo huyện, Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh khi có yêu cầu.

- Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo - Công an huyện ban hành Công văn số 1671/CAH, ngày 15/10/2021 về việc triển khai kết nối, xác thực thông tin công dân trong cơ sở DLQG về DC, đến nay đã tiến hành đăng ký cho 166 tài khoản xác thực xác thực thông tin công dân trong CSDLQG về dân cư; Kế hoạch số 249/KH-CAH, ngày 23/02/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 10695/QĐ-BCA, ngày 25/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong lĩnh vực QLHC về TTXH năm 2022 chỉ đạo các đội nghiệp vụ, Công an các xã triển khai thực hiện

- Chỉ đạo Công an huyện hướng dẫn các xã thành lập tổ công tác Đề án 06 cấp xã, thôn, bản theo Điện số 74/ĐK-HT, ngày 24/3/2022 của Bộ Công an. Đến nay huyện Điện Biên đã thành lập 21 tổ công tác cấp xã với 231 thành viên và 275 tổ công tác thôn bản với 1100 thành viên;

- Ban chỉ đạo Đề án 06 huyện đã chỉ đạo Công an huyện tham mưu, ban hành Kế hoạch số 656/KH-CAH, ngày 5/5/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong đó lấy xã Thanh Chăn làm điểm và tăng cường 05 đồng chí từ các đội nghiệp vụ cho Công an xã để tiến hành thực hiện các nội dung nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06.

- Ban chỉ đạo Đề án 06 huyện đã tổ chức hội nghị triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện, thành phần tham gia hội nghị là các đồng chí là thành viên Ban chỉ đạo cấp huyện và 21 xã.

- Tại 21/21 xã thuộc huyện đã thành lập tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp xã, thôn bản (21 tổ cấp xã với 231 thành viên; 275 tổ công tác cấp thôn, bản với 1100 thành viên). Tổ công tác cấp xã, thôn bản do đồng chí Chủ tịch UBND xã, trưởng thôn, bản làm tổ trưởng và các thành viên là cán bộ công chức các cơ quan, đoàn thể cấp xã, thôn bản tham gia nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị cấp xã vào cuộc, phấn đấu thực hiện thành công các nhiệm vụ của Đề án.

2. Tồn tại, vướng mắc

- Một số Sở, ngành của tỉnh chưa có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Đề án 06, nên công tác triển khai tại địa phương theo ngành dọc gặp nhiều khó khăn.

- Sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền một số đơn vị cấp xã còn chưa quyết liệt, hoạt động của một số tổ công tác cấp xã, thôn, bản còn mang tính hình thức, các thành viên chưa hiểu được nhiệm vụ cụ thể của mình, chủ yếu các hoạt động được giao cho lực lượng Công an tổ chức, triển khai. Trình độ cán bộ thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công còn hạn chế, đặc biệt là cấp xã, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện.

- Điện Biên là huyện biên giới, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, nhiều thôn, bản, hộ dân chưa được sử dụng điện lưới; chưa phủ sóng di động; trình độ dân trí thấp... khó khăn trong việc tiếp cận và triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Về triển khai dịch vụ công

(1) Kết quả điều tra cơ bản, khảo sát:

- Về công dân trên địa bàn về am hiểu công nghệ, sử dụng thiết bị máy tính, internet để đăng ký giải quyết DVC như thế nào?

Huyện Điện Biên là huyện miền núi, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, nhiều xã biên giới, nhiều thành phần dân tộc, trình độ dân trí không đồng đều. Số công dân sử dụng các thiết bị máy tính, internet, smartphone còn hạn chế; số am hiểu về công nghệ có thể vào mạng để đăng ký giải quyết dịch vụ công lại càng hạn chế hơn.

- Về tỉ lệ dịch vụ đăng ký DVC trên địa bàn dịch vụ nào nhiều nhất, dịch vụ nào ít nhất.

Hiện nay, việc đăng ký giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công chủ yếu do cán bộ trực tiếp hướng dẫn nhân dân đăng ký, số người dân trực tiếp thao tác để thực hiện rất ít. Số thủ tục được đăng ký giải quyết qua dịch vụ công nhiều nhất tập trung ở lĩnh vực Tư pháp (đăng ký khai sinh, khai tử) và ở lĩnh vực đăng ký quản lý cư trú (đăng ký thường trú, lưu trú).

(2) Hiện trạng việc giải quyết các hồ sơ dịch vụ công trực tuyến

- Hiện trạng hệ thống CNTT tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của các đơn vị một cửa, các bộ phận chuyên môn: Toàn huyện có 132 máy tính (trong lực lượng Công an 23 máy; các phòng, ban 25 máy; UBND các xã: 84 máy), máy tính kết nối mạng Lan 100%, kết nối Internet 100%; máy in: 50, máy scan: 23 máy.

+ Số máy tính được trang bị giải quyết thủ tục hành chính trên DVC đa phần là máy đã cũ, tốc độ xử lý chậm, đường truyền mạng thường xuyên bị lỗi.

+ Quy trình thực hiện việc đăng ký giải quyết trên DVC còn nhiều bước, thao tác khá phức tạp, đường truyền không ổn định, hay xảy ra lỗi khiến cho việc thực hiện mất thời gian.

+ Cơ chế liên thông cơ sở dữ liệu dân cư và các dữ liệu chuyên ngành còn hạn chế (hiện mới có Tư pháp và BHXH, các dữ liệu khác hiện đang được cập nhật). Cơ chế xác thực dữ liệu người dân kê khai còn gặp nhiều khó khăn do người dân không có điều kiện để Scan và gửi tài liệu lên hệ thống để xác thực.

+ Tốc độ xử lý của các hệ thống thông tin: Cấp huyện: Ổn định, Cấp xã: chậm

- Hiện trạng việc xử lý các thủ tục hành chính liên thông tại bộ phận một cửa, các bộ phận chuyên môn: Người dân chưa có điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4: không có máy tính, không có điện thoại thông minh, một số xã mạng yếu hoặc không có sóng điện thoại, cần sự hỗ trợ, hướng dẫn của cán bộ tại bộ phận một cửa. Các phần mềm chưa được liên kết nên hiện nay cán bộ phải nhập rất nhiều phần mềm song song như hệ thống phần mềm một cửa, hệ thống phần mềm chứng thực, hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử - Bộ Tư Pháp:

- Hiện trạng việc xử lý các thủ tục hành chính liên thông tại bộ phận một cửa, các bộ phận chuyên môn

Hiện nay, huyện Điện Biên chưa triển khai liên thông các thủ tục hành chính qua DVC, các thủ tục vẫn đang được tiến hành riêng lẻ.

- Khả năng tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên hệ thống của Cán bộ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đã được tối ưu hóa; Quy trình đã thuận lợi cho người dân kê khai và nộp hồ sơ trực tuyến.

+ Số cán bộ tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên hệ thống đã được đào tạo, tập huấn qua nghiệp vụ, đảm bảo về số lượng và trình độ để thực hiện công việc được giao.

+ Quy trình thực hiện các thủ tục đã được hướng dẫn cụ thể trên hệ thống, thuận tiện cho người dân kê khai, thực hiện và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Việc hỗ trợ điền thông tin có sẵn trong cơ sở dữ liệu vào biểu mẫu điện tử đã được triển khai, tuy nhiên về cơ bản thực hiện bằng cách in biểu mẫu tờ khai để công dân điền thông tin vào và nộp lại.

- Công tác tuyên truyền 25 dịch vụ công thiết yếu; Phản ánh của người dùng đối với giao diện, Eform được cung cấp trên Cổng dịch vụ công.

+ Chỉ đạo Phòng Văn hoá và Thông tin phối hợp Công an huyện tăng cường công tác tuyên truyền về triển khai, thực hiện Đề án 06 tới cán bộ, nhân dân trên địa bàn huyện.

+ Chỉ đạo Công an huyện triển khai tới Đội QLHC về TTXH, Công an các xã tổ chức tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn nắm, hiểu và triển khai thực hiện việc đăng ký, tạo tài khoản và giải quyết các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến dưới nhiều hình thức khác nhau¹.

¹ Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình đưa tin bản, tổ chức truyền thông lưu động; Phát các bài tuyên truyền qua loa truyền thanh của UBND xã, các thôn bản; qua các buổi họp dân; Qua zalo, facebook của Công an huyện, Công an xã... Kết quả: Đã xây dựng và phát sóng 10 lượt tin, bài; Xây dựng 02 mục thông tin tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử huyện; Thành lập 02 kênh truyền thông về chuyển đổi số trên Zalo và Viber; Tổ chức phát thanh tại UBND xã, thôn, bản 2 lượt/ ngày; Tổ chức họp dân: 1.500 hộ = 14.700 nhân khẩu; Tiến hành hướng dẫn, tạo tài khoản trên cổng dịch vụ công để thông báo lưu trú cho 18 cơ sở.

(3) Hiện trạng quy trình phối hợp nghiệp vụ thực hiện thủ tục liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Quy trình nghiệp vụ phối hợp giữa các đơn vị tư pháp, công an, BHXH (*nêu rõ thực trạng, tồn tại, nguyên nhân và nguy cơ*) (*nêu rõ quy trình nghiệp vụ giấy, quy trình thực hiện trên phần mềm*)

- *Hiện tại* quy trình phối hợp nghiệp vụ thực hiện thủ tục liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí; Quy trình nghiệp vụ phối hợp giữa các đơn vị Tư pháp, Công an, BHXH chưa được thực hiện do chưa có cơ chế phối hợp cụ thể.

Quy trình thực hiện nghiệp vụ giấy giữa 3 cơ quan vẫn do công dân trực tiếp thực hiện (sau khi thực hiện xong thủ tục ở bộ phận Tư pháp sẽ trực tiếp cần giấy tờ qua cơ quan Công an, BHXH để thực hiện các thủ tục tiếp theo thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Công an, BHXH)

(4) Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa cấp xã đã đảm bảo theo quy định tại điều 25, Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (Phiên bản 1.0)

- Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh cũng tuân thủ khung Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh; các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan; có khả năng kết nối, chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin khác của các cơ quan nhà nước; có khả năng tiếp nhận, kết nối, chia sẻ thông tin với tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính thông qua các phương tiện điện tử, truyền thông, mạng xã hội.

- Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh hiện nay cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính của tỉnh để công khai cho người dân và doanh nghiệp; công khai toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tích hợp lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh để công bố công khai tỷ lệ giải quyết hồ sơ: hồ sơ đúng hạn, quá hạn...; kết nối trực tuyến lên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để công khai tiến độ giải quyết hồ sơ của tổ chức, cá nhân.

(5) Khả năng đồng bộ hồ sơ giữa hệ thống một cửa điện tử của địa phương và Cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công các bộ, ngành; Khả năng đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động vận hành, kết nối; khả năng quản lý tài khoản và xác thực tập trung.

- Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện có 310/310 thủ tục hành chính được đồng bộ tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh và cổng dịch vụ công quốc gia; có 156 TTHC của cấp xã được đồng bộ tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh và trên cổng dịch vụ công quốc gia.

- Khả năng quản lý tài khoản và xác thực tập trung: Công dân chỉ cần đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công quốc gia là có thể xác thực trên cổng dịch vụ công của tỉnh và các cổng dịch vụ công của các bộ, ngành

(6) Hiện trạng các hệ thống phần mềm và quy trình thực hiện thủ tục liên thông trên các hệ thống phần mềm.

- Cổng dịch vụ công các xã:

+ Cách thức tạo tài khoản: Cho phép tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản sử dụng; cung cấp chức năng đăng nhập một lần và các cơ chế xác thực người dùng để thực hiện các thủ tục hành chính tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia, cấp tỉnh.

Các nhóm dịch vụ công được phân chia trên cổng:

+ Dịch vụ công trong lĩnh vực sự nghiệp gồm: Các hoạt động cung cấp phúc lợi xã hội thiết yếu cho người dân như: Giáo dục, văn hóa, khoa học, chăm sóc sức khỏe, thể dục thể thao, bảo hiểm, an sinh xã hội

+ Dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính nhà nước hay còn gọi là dịch vụ hành chính công: Là loại dịch vụ gắn liền với chức năng quản lý nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu của người dân. Đây là một phần trong chức năng quản lý nhà nước. Để thực hiện chức năng này, nhà nước phải tiến hành những hoạt động phục vụ trực tiếp như cấp giấy phép, giấy chứng nhận, đăng ký, công chứng, thị thực, hộ tịch...

+ Dịch vụ công trực tuyến là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng mạng lưới internet để cung cấp các dịch vụ liên quan đến việc thực thi pháp luật, và các dịch vụ khác mà không nhằm mục đích lợi nhuận.

- Dịch vụ công trực tuyến đang đã và đang được triển khai trên toàn quốc hướng đến đảm bảo thực hiện các công việc:

+ Cung cấp thông tin cụ thể về trình tự, thủ tục, hồ sơ, phí, lệ phí, thời gian thực hiện các dịch vụ công.

+ Cho phép người có tài khoản tải các văn bản trên cổng thông tin dịch vụ công.

+ Có thể gửi trực tiếp các văn bản qua hệ thống internet.

+ Có thể thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

+ Có thể được trả kết quả trực tuyến.

- Tiêu chí để phân loại nhóm dịch vụ công trên cổng có theo văn bản thống nhất nào trên toàn quốc không: Có

+ Có dịch vụ công nào mức độ 4 mà vẫn yêu cầu người dân mang hồ sơ gốc lên cơ quan tiếp nhận để đối chiếu hồ sơ và nhận kết quả không: Không

+ Hệ thống một cửa điện tử của các cấp: Cấp huyện, cấp xã

+ Đã liên kết với phần mềm nào khác trong công tác giải quyết hồ sơ không: Không

+ Có cơ chế xác thực dữ liệu hỗ trợ cán bộ trong quá trình giải quyết hồ sơ không: Không

+ Cơ chế lưu kết quả giải quyết dưới dạng chi tiết các thông tin hay dưới dạng file pdf: Có

+ Các bộ phận tham gia vào hệ thống 1 cửa ở huyện, xã: Cấp huyện: Công chức, viên chức của cơ quan chuyên môn làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; Cấp xã: công chức Tư pháp - Hộ tịch; Văn hoá - xã hội; Văn phòng - Thống kê, địa chính - xây dựng.

- Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử - Bộ Tư Pháp:

+ Các phần mềm của Bộ Tư pháp có liên kết với nhau nhưng chưa được liên kết với CSDLQG về DC; Các phần mềm có tra cứu được toàn bộ các biến động hộ tịch của 1 công dân.

+ Ban hành Kế hoạch số 1686/KH-UBND ngày 17/9/2019 về việc triển khai thực hiện cập nhật, số hoá dữ liệu hộ tịch từ sổ Hộ tịch trên địa bàn huyện; Tuy nhiên việc số hoá sổ Hộ tịch chưa được thực hiện do không có nguồn kinh phí để thực hiện, không có máy Scan và nhân lực không đảm bảo.

+ Hệ thống đăng ký khai sinh điện tử chỉ có chức năng chuyển dữ liệu sang BHXH để cấp thẻ y tế cho trẻ em không liên kết với các phần mềm khác để giải quyết thủ tục dịch vụ công liên thông.

+ Kết quả của việc đăng ký khai sinh thành công được lưu trữ dưới dạng các thông tin chi tiết. Các kết quả này có thể được tận dụng cho việc thực các nghiệp vụ khác khi có yêu cầu như đính chính thông tin, điều chỉnh thông tin...cho công dân.

+ Hiện tại chưa có bản giấy khai sinh điện tử. Hệ thống đăng ký khai sinh điện tử, hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử không liên kết với hệ thống 1 cửa.

- Hệ thống BHXH điện tử - BHXH:

+ Các phần mềm của BHXH hiện được liên kết dữ liệu liên thông với nhau nhưng không liên kết CSDLQG về DC.

+ Kết quả thực hiện cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi được lưu dưới dạng các thông tin chi tiết. Có thể được tái sử dụng cho các nghiệp vụ khác khi có yêu cầu.

- Hệ thống CSDLQG về dân cư – Bộ Công an:

+ Hiện tại hệ thống CSDLQG về DC chưa được kết nối với hệ thống một cửa do chưa bố trí được phòng tiếp dân và đường truyền mạng dữ liệu.

+ Từ 01/7/2021 đến 08/6/2021, đã tiến hành tiếp nhận 3135 hồ sơ trong đó giải quyết qua dịch vụ công 221 hồ sơ (đạt 7%)

(7) Hiện trạng hạ tầng CNTT của các đơn vị tham gia vào thủ tục liên thông.

- Máy tính tại bộ phận 1 cửa: 06 máy tính, 03 máy in, 02 máy quét, các máy tính chưa cài đặt phần mềm mã độc (Không đảm bảo kỹ thuật).

- Đường truyền Internet 95 Mbps, đảm bảo đáp ứng yêu cầu (Tại các Trung tâm xã đáp ứng yêu cầu 90 Mbps đảm bảo).

- Có 268/275 thôn, bản có Dịch vụ viễn thông đạt 97,5%; 07 thôn, bản chưa có sóng di động, sóng yếu chiếm 2,5%: Noong É, Na Chén, Tin Tồc, Co Nứa, Hồi Chon, Huồi Không thuộc xã Mường Lói, Púng Bử thuộc xã Na U.

(8) Vấn đề về bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống

- Chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã đăng ký 166 tài khoản xác thực thông tin công dân trong CSDLQG về dân cư đề nghị Bộ Công an tiến hành các thủ tục kiểm tra an ninh, an toàn chuẩn bị cho kết nối trên môi trường chính thức.

2. Rà soát, báo cáo tiến độ triển khai thực hiện Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa tài liệu theo nội dung nhiệm vụ chỉ đạo tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 3/2022

(1) Về hạ tầng CNTT phục vụ số hóa (thiết bị máy chủ, máy trạm, máy scan, thiết bị lưu trữ,...)

- Tại UBND huyện, bộ phận Một cửa được trang bị 06 máy vi tính để bàn, 2 máy Scan; 3 máy in phục vụ công tác số hóa hồ sơ.

- Việc tiếp nhận và số hóa hồ sơ TTHC được lưu trữ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (dichvucong.dienbien.gov.vn). Sau khi cấp tỉnh xây dựng hạ tầng lưu trữ, cơ sở dữ liệu hồ sơ số hóa sẽ được lưu trữ và chia sẻ tái sử dụng.

(2) Về quy trình số hóa và việc tái sử dụng kết quả số hóa.

Thực hiện theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Văn bản số 9318/VPCP-KSTT ngày 06/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

(3) Lộ trình, kế hoạch và các nguồn dữ liệu để số hóa của tỉnh, huyện:

- Lộ trình của tỉnh: Theo Công văn số 1381/UBND-KSTT ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh cấp huyện thực hiện số và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC từ ngày 01/12/2022, cấp xã từ ngày 01/6/2023 (riêng 25 dịch vụ công thiết yếu số hóa từ ngày 01/7/2022).

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 650/KH-UBND ngày 01/4/2022 về việc nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số huyện Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(4) Nguồn nhân lực phục vụ số hóa.

Tại bộ phận Một cửa của UBND huyện và UBND các xã đã được bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo lĩnh vực phù hợp với năng lực chuyên môn nghiệp vụ, có kinh nghiệm công tác, kỹ năng sử dụng máy vi tính và các thiết bị tin học thành thạo.

3. Đánh giá việc làm sạch dữ liệu theo Công điện 104/CD-TTg ngày 29/01/2022 của Chính phủ, trong đó:

- Rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin 1359 dữ liệu từ nguồn Bộ Tư pháp và BHXH; cập nhật thông tin 2.166 đối tượng các loại vào hệ thống (đạt 100%); cập nhật 28.919 dữ liệu tiêm chủng vào hệ thống (tính cả 3 mũi tiêm); 70 trường hợp thuộc diện hưởng trợ cấp theo Nghị quyết 68/CP. Rà soát 1.315 nhân khẩu thường trú vắng mặt, không xác định được nơi đến, phục vụ đối sánh thông tin để lọc trùng trên hệ thống.

- Thực hiện cấp thông báo 25.176 số ĐDCN cho công dân phục vụ giao dịch và tiêm chủng Vắcxin Covid-19. Tiến hành rà soát cập nhật 28.918/29.081 dữ liệu tiêm chủng vào hệ thống (đạt 99,4%).

- Hiện nay công tác rà soát, đối chiếu, cập nhật đồng bộ giữa dữ liệu an sinh xã hội với dữ liệu dân cư chưa được thực hiện; Cập nhật dữ liệu tiêm chủng vẫn còn nhiều trường hợp không thể cập nhật.

* Nguyên nhân:

+ Chưa có chỉ đạo từ Sở, ngành cấp trên về việc đồng bộ, cập nhật dữ liệu an sinh xã hội với dữ liệu dân cư.

8

+ Sau quá trình tiêm chủng, nhiều trường hợp không có hộ khẩu thường trú trên địa bàn, đã chuyển khẩu, trùng thông tin, sai thông tin nên không thể tiến hành cập nhật.

4. Kết quả triển khai quy trình làm sạch dữ liệu thông tin tiêm chủng theo văn bản hướng dẫn số 2622/BYT-CNTT ngày 04/5/2022 của Bộ Y tế; kết quả triển khai 931/BYT-BH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về sử dụng thẻ CCCD thay thế bảo hiểm xã hội phục vụ khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, bệnh viện

(1) Kết quả

- Ban chỉ đạo đề án 06 huyện đã chỉ đạo Công an huyện phối hợp với Trung tâm y tế huyện tiến hành triển khai quy trình làm sạch dữ liệu thông tin tiêm chủng theo văn bản hướng dẫn số 2622/BYT-CNTT ngày 04/5/2022 của Bộ Y tế. Tính đến ngày 08/6/2022 đã tiến hành làm sạch 28.918/29.081 dữ liệu tiêm chủng (đạt 99,4%).

- Về việc sử dụng thẻ CCCD thay thế cho BHXH phục vụ khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế hiện đã được triển khai thực hiện. Tuy nhiên kết quả thực hiện còn hạn chế do một số công dân chưa có CCCD; sai lệch thông tin giữa CCCD với BHYT; do thói quen của công đi khám, chữa bệnh vẫn mang theo thẻ BHYT.

Từ 01/5/2022 đến nay đã có 7.901 bệnh nhân đăng ký khám, chữa bệnh bằng CCCD; Số thực hiện thành công: 652 trường hợp. Số khám, chữa bệnh bằng mã định danh cá nhân: 03 trường hợp.

(2) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Vẫn còn tồn những đối tượng thông tin sai lệch, trùng dữ liệu, chưa xác định được thông tin chính xác nên chưa được cập nhật, làm sạch.

- Số lượng thông tin cần cập nhật lớn, thời gian cập nhật gấp, số lượng cán bộ, chiến sỹ thực hiện ít, không đáp ứng được khối lượng công việc đề ra.

5. Về nguồn nhân lực

- Nhân lực công nghệ thông tin: Tổng số 171 đồng chí (trong lực lượng Công an 45 đồng chí; các phòng, ban: 42 đồng chí; UBND các xã: 84 đồng chí); đội ngũ cán bộ đang thực hiện và có khả năng thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường số hóa: 215 người. Về cơ bản nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu công việc đề ra.

- UBND huyện giao cho Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đủ trình độ, năng lực để thực hiện công việc được giao theo thẩm quyền; bổ sung, sắp xếp, bố trí nguồn nhân lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc triển khai Đề án 06/CP trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

6. Về kinh phí, ngân sách đầu tư để triển khai

Năm 2022, Căn cứ Văn bản số 1366/UBND-KT, về việc bố trí nguồn lực trang cấp thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ đề án 06 năm 2022 trong Công an tỉnh Điện Biên. UBND huyện Điện Biên đã ban hành văn bản số 1247/UBND-TCKH ngày 06/6/2022 chỉ đạo Công an huyện, công an xã rà soát số lượng máy móc, thiết bị hiện có của Công an huyện và Công an các xã để xuất nhu cầu hỗ trợ kinh phí để mua sắm trang thiết bị cần thiết để phục vụ cho việc thực hiện triển khai đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi rà soát, UBND

huyện cân đối nguồn kinh phí để hỗ trợ Công an huyện và Công an các xã thực hiện đề án.

7. Về triển khai một số giải pháp cho các lĩnh vực

- Chỉ đạo Công an huyện ban hành kế hoạch số 444/KH-CAH, ngày 25/3/2022 về việc cấp CCCD và định danh điện tử cho công dân, trong đó phối hợp các Ngân hàng cấp định danh điện tử và tài khoản ngân hàng, tiến tới kết hợp thanh toán các dịch vụ thông qua định danh điện tử, phục vụ hiệu quả các tiện ích của Đề án².

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Ban chỉ đạo Đề án 06 cấp huyện, các Tổ công tác cấp xã đã được thành lập đảm bảo đúng quy định, bước đầu đi vào hoạt động đã kịp thời phát huy công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án.

- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã đã xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể các nội dung nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tích cực tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công nhân viên chức, người lao động trong đơn vị và nhân dân triển khai thực hiện DVC.

- Việc kết nối, chia sẻ CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành tiếp tục được triển khai, thực hiện đúng tiến độ nhằm phục vụ có hiệu quả công tác triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06.

2. Tồn tại, hạn chế

- Sự vào cuộc của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã còn chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thực hiện Đề án 06; chưa kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tổ công tác Đề án 06 cấp xã triển khai thực hiện còn chưa hiệu quả.

- Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến của một số cơ quan, đơn vị còn chưa cao, tỷ lệ hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến theo Đề án 06 còn thấp, chủ yếu thực hiện trực tiếp tại trụ sở. Một số thủ tục hành chính tại cấp xã vẫn còn để quá hạn giải quyết theo quy định.

- Một số chỉ tiêu làm sạch dữ liệu dân cư, thu nhận hồ sơ CCCD và định danh điện tử còn thấp, chưa hoàn thành theo kế hoạch được giao.

- Công tác tuyên truyền còn hạn chế, hình thức chưa đa dạng, phong phú do đó nhiều công dân chưa nắm được lợi ích, tiện ích của dịch vụ công trực tuyến; người dân vẫn có thói quen đến trực tiếp trụ sở cơ quan hành chính các cấp để thực hiện các thủ tục hành chính.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Điện Biên là huyện biên giới; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo cao; trình độ dân trí không đồng đều, nhiều thôn, bản, hộ dân chưa được sử dụng điện lưới; chưa

² - Đã thu nhận 77.922/83.908 hồ sơ cấp CCCD (đạt 92,86%).

- Kết hợp thu nhận hồ sơ CCCD đã cấp 15.920 tài khoản định danh điện tử.

- Tiếp nhận và trả thẻ CCCD kịp thời cho 72.015 cho công dân.

- Phối hợp với Ngân hàng Viettin bank cấp: 1202 tài khoản ngân hàng;

phủ sóng di động; trình độ dân trí thấp... khó khăn trong việc tiếp cận và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Hệ thống hạ tầng thông tin thuộc nhiều đơn vị quản lý, thực hiện đầu tư, trang cấp qua nhiều giai đoạn nên không đồng bộ, khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Việc đăng ký tài khoản thực hiện dịch vụ công trực tuyến và định danh điện tử phải sử dụng số điện thoại chính chủ, tuy nhiên nhiều người dân vẫn sử dụng sim rác nên không thực hiện được. Số lượng công dân có tài khoản ngân hàng để thực hiện dịch vụ công còn ít, khó khăn cho việc thanh toán trực tuyến.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Quán triệt nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và chính quyền xã, quan tâm chỉ đạo phát huy sức mạnh tập thể của cả hệ thống chính trị; tăng cường việc kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc trực tiếp tại cơ sở, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập phát sinh để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, tiến hành đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp, người dân về Đề án 06 nhằm tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền, nhân dân toàn huyện; từ đó thay đổi thói quen của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

3. Đẩy mạnh việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến, tập trung triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 để phục vụ người dân và doanh nghiệp, bảo đảm hoàn thành trong tháng 5 năm 2022; triển khai tích hợp các giấy tờ công dân để sử dụng thẻ CCCD và ứng dụng VNEID, trong đó tích hợp thông tin thẻ Bảo hiểm y tế, Giấy đăng ký xe ô tô, Giấy phép lái xe, thẻ ngân hàng... tạo thuận lợi cho người dân trong các giao dịch.

4. Rà soát cụ thể nhân lực, trang thiết bị, hạ tầng; ưu tiên tăng cường nguồn lực, sắp xếp, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đủ năng lực, trình độ để thực hiện các nhiệm vụ được giao; bảo đảm điều kiện hạ tầng, dữ liệu và nền tảng số, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống chuẩn bị kết nối liên thông giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Tiếp tục thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung thông tin công dân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm "*đúng, đủ, sạch, sống*"; thường xuyên cập nhật, bổ sung thông tin công dân mở rộng phục vụ làm giàu dữ liệu; tiến hành thu nhận hồ sơ CCCD cho 100% công dân và cấp định danh điện tử (*phát huy vai trò của Tổ công tác cấp xã, cấp bản chỉ đạo các ngành, đoàn thể địa phương phối hợp chặt chẽ với Công an cấp xã quyết liệt trong công tác này*).

- Thành lập Đoàn kiểm tra cấp huyện tiến hành kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 đối với các Phòng, ban, cơ quan và UBND các xã; thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ được giao.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đối với Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh:

1. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 cho các thành viên, Tổ công tác cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn để triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

2. Triển khai, tích hợp đối với các thủ tục hành chính liên thông giữa đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi và liên thông thủ tục hành chính đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - cấp mai táng phí trên hệ thống dịch vụ công theo đúng quy định, đảm bảo sự kết nối, chia sẻ với Cơ sở DLQG về dân cư, công dịch vụ công quốc gia của tỉnh với phần mềm chuyên ngành của Bộ Tư pháp - Bộ Công an - Bộ Lao động TBXH.

Trên đây là báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2022 về kết quả triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của UBND huyện Điện Biên./. 

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh; (Báo cáo)
- TT Huyện ủy; TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các đ/c BCĐ đề án 06 huyện;
- Các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, CA. 

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Bùi Hải Bình**